

**BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN**

(Lúc 13 giờ – ngày 26/09/2021)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		26/09		27/09				28/09		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	66	27	-67	-19	73	59	-76	-41	75
	Cửa Ông	69	19	-53	-24	79	49	-64	-46	80
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	75	13	-41	-31	82	39	-50	-51	79
	Bạch Long Vĩ	68	6	-45	-18	80	30	-55	-37	83
Thái Bình	Thái Thụy	76	11	-37	-32	82	35	-46	-50	79
Nam Định	Hải Hậu	75	8	-28	-31	83	27	-36	-48	80
Ninh Bình	Kim Sơn	77	8	-24	-34	84	26	-33	-50	81
Thanh Hóa	Quảng Xương	76	7	-20	-34	83	24	-28	-50	79
Nghệ An	Diễn Châu	69	7	-13	-32	77	20	-19	-46	72
	Hòn Ngư	67	7	-13	-30	75	19	-18	-45	70
Hà Tĩnh	Thạch Hà	58	8	-10	-27	68	18	-12	-41	65
Quảng Bình	Quảng Trạch	35	11	-11	-15	45	15	-7	-29	47
	Quảng Ninh	23	12	-8	-5	33	11	-3	-17	36
Quảng Trị	Gio Linh	12	11	-6	6	22	8	-2	-2	27
	Cồn Cỏ	14	11	-8	9	23	6	-4	0	29
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	1	11	-5	17	10	5	-1	12	16
	Phú Lộc	-8	11	-3	27	-1	2	1	24	6
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	-15	11	-1	34	-9	1	3	34	-2
	Hoàng Sa	-28	0	-2	46	-21	-13	0	50	-12
Quảng Nam	Tam Kỳ	-25	9	1	42	-18	-3	6	45	-10
	Cù Lao Chàm	-22	9	0	40	-15	-2	4	41	-8
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	-30	5	1	46	-23	-8	7	50	-13
	Lý Sơn	-29	5	1	46	-22	-9	5	50	-14
Bình Định	Phú Mỹ	-31	5	2	47	-23	-9	8	53	-17
	Quy Nhơn	-33	4	0	44	-26	-13	4	48	-17
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	-34	0	-2	43	-26	-15	3	47	-17
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	-28	2	1	50	-19	-14	4	50	-12
	Trường Sa	-26	-5	3	50	-17	-21	1	54	-10
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	-30	-2	-2	48	-22	-21	1	49	-14
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	-5	-27	26	35	9	-49	24	39	11
	Phú Quý	-26	-7	5	49	-16	-26	4	50	-10
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	67	-101	81	-9	74	-108	61	14	66
	Côn Đảo	79	-113	77	-14	87	-116	55	6	83
TPHCM	Cần Giờ	80	-109	89	-18	87	-115	67	7	76
Tiền Giang	Gò Công Tây	87	-115	96	-23	94	-120	73	2	82
Bến Tre	Ba Tri	93	-123	103	-25	102	-125	79	-1	90
Trà Vinh	Duyên Hải	99	-134	102	-29	106	-133	77	-3	95
Sóc Trăng	Tân Phú	109	-136	102	-34	114	-130	72	-8	103
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	109	-125	81	-28	114	-113	49	-6	105
Cà Mau	Năm Căn	89	-90	43	-10	95	-78	18	4	91
	Trần Văn Thời	54	-38	14	-5	51	-26	10	-6	57
Kiên Giang	Rạch Giá	36	-9	2	-9	27	-3	19	-20	40
	Phú Quốc	18	13	-7	-1	13	23	2	-8	16
	Thổ Chu	17	10	-4	5	12	18	0	0	14

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.3	Đông, Đông Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.2	Đông, Đông Bắc	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.7 - 1.0	Đông Bắc, Đông	
Bình Định đến Ninh Thuận	1.0 - 1.1	Đông Bắc	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 1.1	Đông Bắc	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.6	Tây Bắc, Tây	
Quần đảo Hoàng Sa	0.9 - 1.2	Đông Bắc	
Quần đảo Trường Sa	0.6 - 0.9	Đông Bắc, Bắc	
Bắc Biển Đông	0.8 - 2.0	Đông Bắc, Đông	Cảnh báo
Giữa Biển Đông	0.4 - 1.0	Đông Bắc, Bắc	
Nam Biển Đông	0.3 - 0.8	Đông Bắc, Bắc	

**Tin phát lúc: 13 giờ 00**

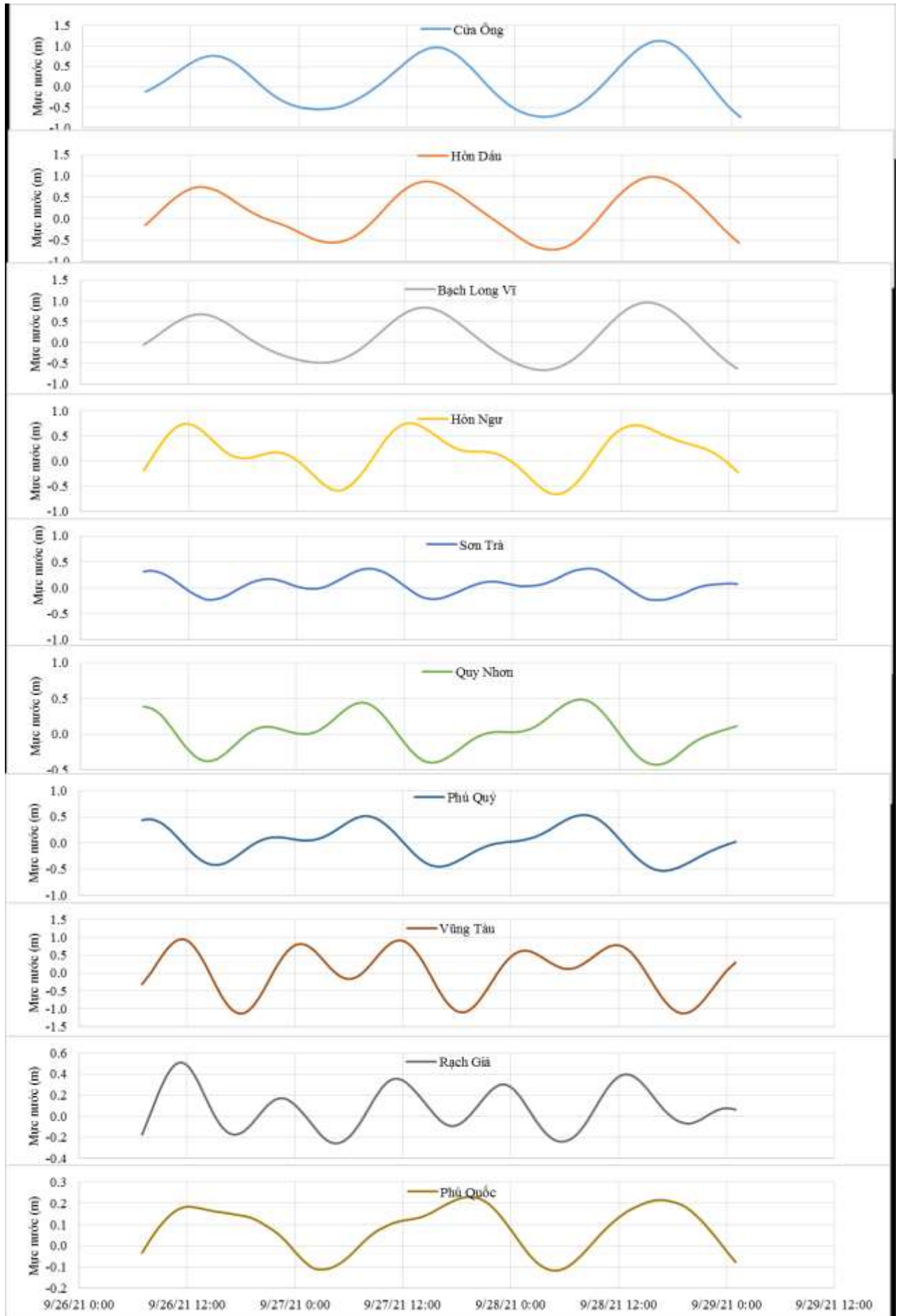
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 27/09/2021

Người xây dựng bản tin: Trần Văn Mỹ

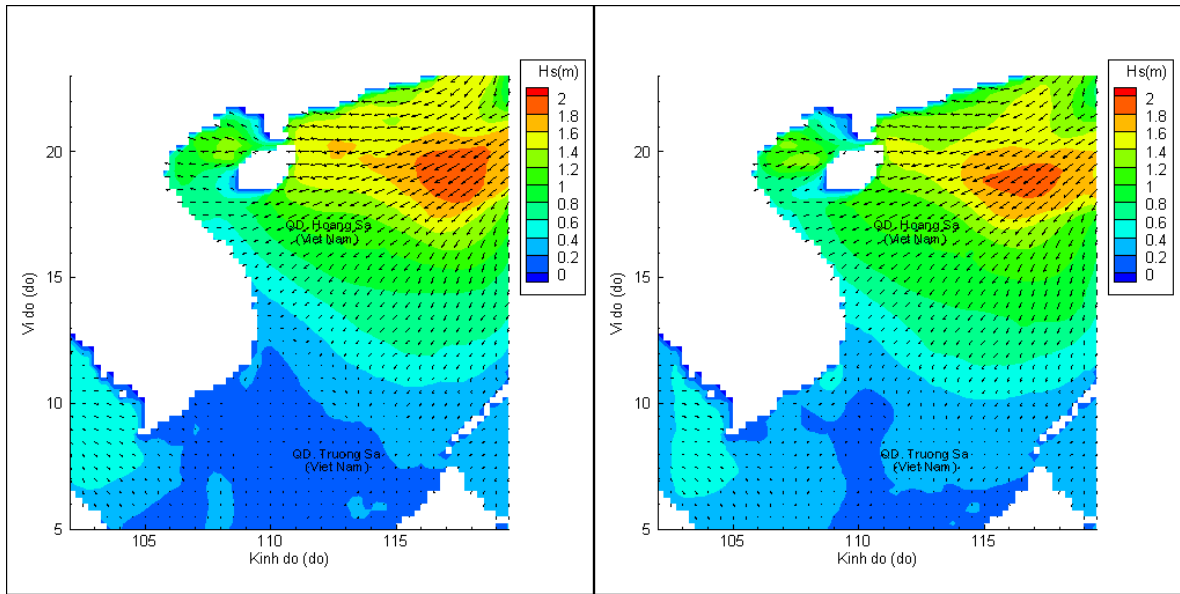
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

## Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải vãn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

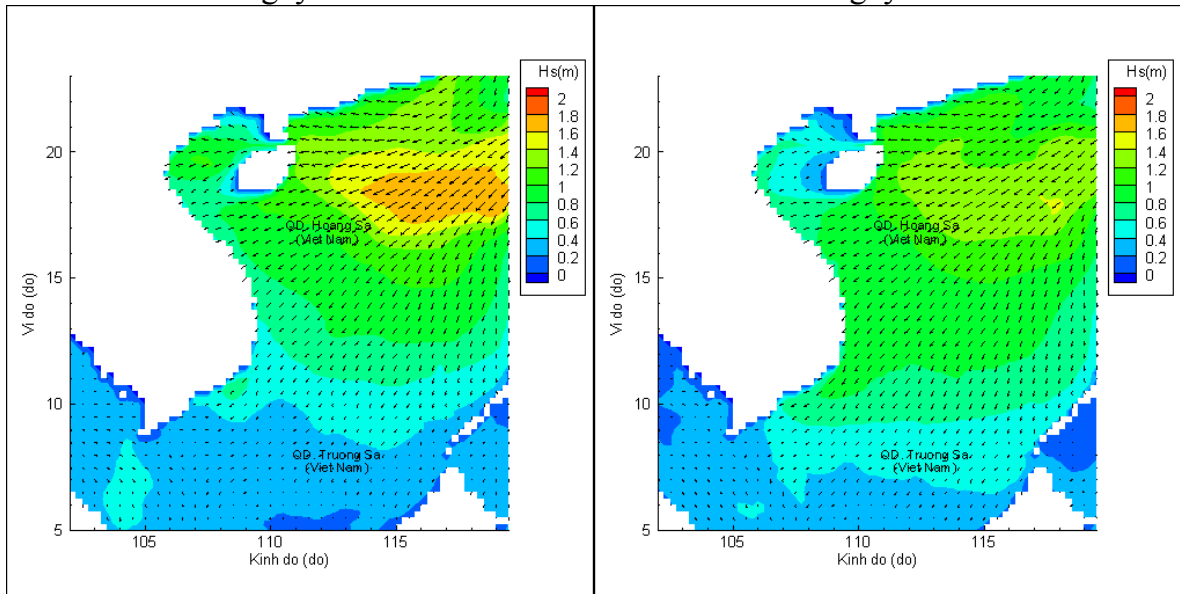


# Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



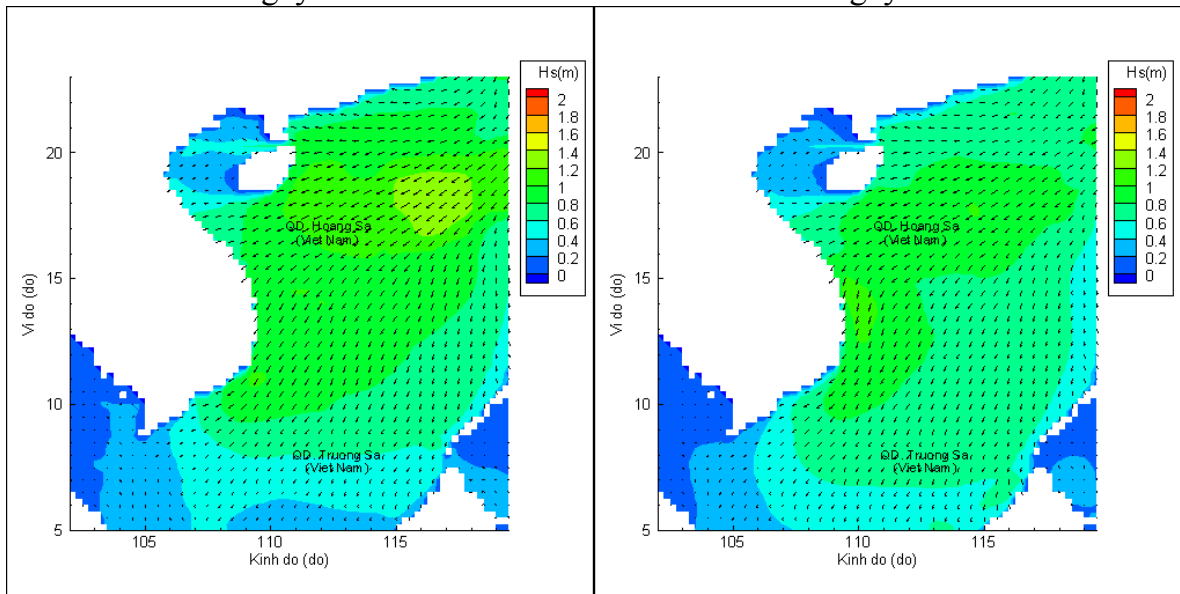
Lúc 13h ngày 26/09/2021

Lúc 19h ngày 26/09/2021



Lúc 01h ngày 27/09/2021

Lúc 13h ngày 27/09/2021



Lúc 01h ngày 28/09/2021

Lúc 13h ngày 28/09/2021